

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 139/2023/HS-PT
Ngày: 26 - 12 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Diệu và Ông Võ Bá Lưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá T Linh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ng Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Anh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Ánh T**; sinh ngày 19/4/1982 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: Khu phố m, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ng A (đã chết) và bà Đinh Thị L; có chồng là anh Hoàng L, sinh năm 1981 (đã ly hôn); con: có 07 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: 01 tiền án tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xử phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; bị cáo thi hành án tại Trại giam Bình Điền, Cục C10 - Bộ Công an từ ngày 27/9/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo khác và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Toà án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 27/6/2022, tại nhà ở của Nguyễn Thị Ánh T tại khu phố m, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Đinh Thị L - mẹ ruột của T), lực lượng công an thị xã Ba Đồn phát

hiện Đoàn Yến Ng, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2011 và Nguyễn Ng T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện trên nền nhà, tại vị trí Ng đang đứng có 02 đoạn ống nhựa màu vàng, bên trong chứa 08 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng và 600.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ng khai nhận 08 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược là ma túy hồng phiến, Ng được Nguyễn Thị Ánh T (mẹ ruột) đưa để bán cho T, còn số tiền 600.000 đồng là của T trả cho Ng để mua ma túy. Khi thấy lực lượng Công an, Ng hoảng sợ nên làm rơi tiền và ma túy xuống nền nhà. Nguyễn Ng T khai nhận số tiền 600.000 đồng là của T đưa cho Ng để mua ma túy từ T, khi T đang đợi nhận ma túy thì bị phát hiện.

Cơ quan Điều tra đã khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Thị Ánh T tại khu phố 1, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, thu giữ: 01 hộp nhựa màu đen đặt ở dưới chân võng tại hành lang trước phòng ngủ tầng 1, bên trong có 09 đoạn ống nhựa, chứa tổng cộng 31 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng; 08 túi nilon trong suốt và 35 ống nhựa màu vàng đặt trong túi da màu đen để bên trong tủ nhôm kính tại hành lang trước phòng ngủ, bên trong chứa 733 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng; 01 túi nilon trong suốt đặt trên giường tại phòng kho tầng 1, bên trong chứa 09 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng, tổng cộng 773 viên và số tiền 150.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại phòng ngủ tầng 2 của bà Đinh Thị Lại (mẹ ruột T). Qua test nhanh ma túy, kết quả Nguyễn Thị Ánh T dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 115/QĐ-CSĐT để trưng cầu giám định số ma túy khi bắt quả tang và khám xét nhà ở của Nguyễn Thị Ánh T.

Tại Bản kết luận giám định số 733/KL-KTHS ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 08 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ từ Đoàn Yến Ng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,883g và 773 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Ánh T là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 84,179g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng theo luật định.

Tại bản án số 48/2023/HS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh T 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng các điểm e, q khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Ánh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh T chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 (hai mươi)

năm tù. Tổng hợp với hình phạt 09 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 29 (hai mươi chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022, nhưng được trừ thời gian đã chấp hành án trước đó từ ngày 19/4/2018 đến 16/11/2018.

Ngoài ra bản án tuyên bị cáo Nguyễn Ng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo T 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bản án còn quyết xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23/11/2023, bị cáo Nguyễn Thị Anh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Anh T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà án sơ thẩm đã xét xử vì bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không biết việc Đoàn Yến Ng (con của bị cáo) bán ma túy cho bị cáo T, bị cáo không quen biết bị cáo T trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ 84,179 g ma túy loại Metaphetamine để sử dụng như án sơ thẩm đã xét xử. Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù lúc đầu, bị cáo không thừa nhận việc giao ma túy cho Đoàn Yến Ng (con gái của bị cáo) để bán cho T nhưng theo lời khai của bị cáo T trong vụ án, lời khai của Đoàn Yến Ng và trích xuất các cuộc gọi đến số điện thoại mà bị cáo sử dụng có căn cứ để xác định lúc 19 giờ 37 phút ngày 27/6/2023, bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo T hỏi mua 600.000 đồng ma túy. Bị cáo T hẹn bị cáo T đến lấy ma túy. Bị cáo T không trực tiếp giao ma túy, nhận tiền mà sai bảo con gái là Đoàn Yến Ng giao ma túy cho T và nhận tiền. Bị cáo T đã giao tiền, chưa kịp nhận ma túy thì bị bắt quả tang. Số lượng ma túy bị cáo T bán cho bị cáo T là 0,883 gam Metaphetamine. Cuối phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thị Ánh T thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo T phạm tội mới trong thời gian được tạm đình chỉ thi hành bản án số 16/2017/HSST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn (chưa được xóa án tích) thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” và sai bảo cháu Ng (dưới 16 tuổi) bán ma túy thuộc trường hợp “sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ánh T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn tuyên bị cáo

Nguyễn Thị Ánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Ánh T, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử bị cáo 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ, tài liệu gì mới nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ánh T, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm số 48/2023/HSST ngày 17/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh T 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ; Áp dụng các điểm e, q khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Ánh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh T chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 (hai mươi) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 09 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 29 (hai mươi chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022, nhưng được trừ thời gian tạm giam của bản án số 16/2017/HSST ngày 17/01/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn từ ngày 09/01/2017 đến ngày 14/01/2017 và trừ thời gian đã chấp hành án trước đó từ ngày 19/4/2018 đến 16/11/2018.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Thị Ánh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND thị xã Ba Đồn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh QB;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Từ Thị Hải Dương

